

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2018/HNGĐ-ST

Ngày 18 – 6 – 2018

Về việc ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Lâm Hoài Ân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trương Quốc Cường.

2. Ông Nguyễn Hoàng sử.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 367/2018/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 4 năm 2018 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 319/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị U; cư trú tại ấp H, xã T, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Đ; cư trú tại khóm 4, phường T, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân, chị Nguyễn Thị U và anh Nguyễn Văn Đ chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Quá trình chung sống, thời gian đầu có hạnh phúc nhưng sau đó, giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được nguyên nhân theo chị U trình bày là do bất đồng ý kiến trong cuộc sống nên giữa vợ chồng thường hay cự cãi và đánh nhau nhiều lần, hiện chị U với anh Đ sống ly thân hơn 01 năm nay, mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai. Tại toà, chị U xác định không còn tình cảm với anh Đ nên yêu cầu Toà án giải quyết cho chị ly hôn. Riêng anh Đ đã được triệu tập hợp lệ nhưng anh không đến Toà, cũng không gửi văn bản để nêu ý kiến của mình đối với các yêu cầu của chị U nên Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về con chung, chị U khai có 01 người con là Nguyễn Văn Trường, sinh ngày 01/9/2017, hiện con đang chung sống với chị. Khi ly hôn, chị U yêu cầu nuôi con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung, chị U khai không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn Đ đã được thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng anh vẫn vắng mặt không rõ lý do nên căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Đ.

[2] Về hôn nhân, chị U và anh Đ chung sống với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Tại phiên toà, chị U khai nhận mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng ý kiến trong cuộc sống nên vợ chồng thường xuyên cự cãi, đánh nhau và mâu thuẫn ngày càng gay gắt, trầm trọng. Từ đó, chị không thể tiếp tục chung sống với anh Đ được, hiện chị cũng không còn tình cảm với anh Đ. Trường hợp Toà án giải quyết không cho chị ly hôn, chị cũng không trở về chung sống với anh Đ. Riêng anh Đ, quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để thông báo cho anh biết các vấn đề yêu cầu của chị U nhưng anh Đ không đến cũng không gửi ý kiến bằng văn bản đến Toà để phản bác hoặc phản tố đối với các yêu cầu khởi kiện của chị U hay cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh yêu cầu của chị U là chưa có căn cứ. Do đó, lời trình bày của chị U về thời gian chung sống, nơi đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn và yêu cầu về hôn nhân được chấp nhận.

[3] Về con chung là Nguyễn Văn Trường - Sinh ngày 01/9/2017, hiện đang chung sống với chị U. Khi ly hôn, chị U nhận nuôi con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là quyền, nghĩa vụ của cha mẹ và việc giao con cho cha hoặc mẹ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cần căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong thời gian giải quyết vụ án, anh Đ đã được triệu tập hợp lệ và biết được nội dung yêu cầu của chị U nhưng anh Đ không đến Toà cũng không có ý kiến gì. Cho nên, chưa có căn cứ để xác định việc giao con cho anh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con. Riêng việc cấp dưỡng, tuy Toà án có giải thích cho chị U biết việc cấp dưỡng nhằm đảm bảo nhu cầu thiết yếu của con về ăn, mặc, ở, học, khám chữa bệnh và các nhu cầu thiết yếu khác nhưng chị U cho rằng có đủ điều kiện, khả năng để nuôi dưỡng con nên yêu cầu của chị U về con là có cơ sở.

[4] Về tài sản và nợ chung, chị U khai không có nên không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, chị U phải nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị U về việc xin ly hôn anh Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung là Nguyễn Văn Trường, sinh ngày 01/9/2017. Hiện cháu Trường đang chung sống với chị Nguyễn Thị U, tiếp tục giao cho chị U nuôi dưỡng và không đặt ra trách nhiệm anh Nguyễn Văn Đ cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đ có quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung, chị Nguyễn Thị U khai không có nên không xem xét.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị U phải nộp số tiền là 300.000đ. Vào ngày 20/4/2018, chị U đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0000671 được đối trừ, chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị U được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lâm Hoài Ân

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- UBND xã T,
- Tp.Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.